MÀU SẮC - ẨN DỤ Ý NIỆM CẢM XÚC TRONG THƠ TRẦN ĐĂNG KHOA

Đinh Lam Trường

Khoa Sau đại học, Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam

Email: truongb1707890@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 24/3/2023; Ngày nhận chỉnh sửa: 15/5/2023; Ngày duyệt đăng: 09/6/2023

Tóm tắt

Bài viết vận dụng lý thuyết ngôn ngữ học tri nhận để nghiên cứu các miền nguồn màu sắc chỉ cảm xúc trong thơ Trần Đăng Khoa. Các màu sáng như đỏ, hồng, xanh thể hiện cảm xúc tích cực/vui còn những màu tối như đen, xám là cảm xúc tiêu cực. Cách tiếp cận ngôn ngữ học tri nhận khi nghiên cứu tác phẩm của Trần Đăng Khoa sẽ giúp người đọc cảm nhận và lí giải sâu hơn về tín hiệu thẩm mĩ và giá trị tư tưởng được nhà văn gửi gắm qua các bài thơ.

Từ khóa: *Ẩn dụ ý niệm, biểu thức ngôn ngữ, màu sắc, miền nguồn, miền đích.*

COLOR METAPHOR OF EMOTION IN TRAN DANG KHOA'S POETRY

Dinh Lam Truong

School of Graduate, Can Tho University, Vietnam

Email: truongb1707890@gmail.com

Article history

Received: 24/3/2023; Received in revised form: 15/5/2023; Accepted: 09/6/2023

Abstract

The article applies cognitive linguistics theory to study emotional color source domains in Tran Dang Khoa's poetry. Light colors like red, pink, and blue represent positive/happy emotions, while dark colors like black and gray represent negative emotions. The cognitive linguistics approaching Tran Dang Khoa's works will help readers feel and understand more deeply about the aesthetic signals and ideological values conveyed by the writer through the poems.

Keywords: *Conceptual metaphor, color, language expressions, source domain, target domain.*

DOI: https://doi.org/10.52714/dthu.13.1.2024.1219

Trích dẫn: Đinh, L. T. (2023). Màu sắc - Ẩn dụ ý niệm cảm xúc trong thơ Trần Đăng Khoa. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, 13*(1), 57-62. https://doi.org/10.52714/dthu.13.1.2024.1219.

1. Đặt vấn đề

Lịch sử nghiên cứu ngôn ngữ ghi nhận các hướng tiếp cận ẩn dụ từ nhiều góc độ khác nhau. Từ góc độ ngôn ngữ học tri nhận, ẩn dụ được nhìn nhận là sự ánh xạ tinh thần, phản ánh phương thức tư duy sáng tạo của con người. Hai tác giả Lakoff và Johnson (1980, tr. 3) cho rằng "Ẩn dụ tồn tại khắp nơi trong cuộc sống hằng ngày, không chỉ trong ngôn ngữ mà cả tư duy và hành động". Từ quan điểm của Lakoff và Johnson, chúng ta nhận thấy rằng trong lịch sử phát triển của loài người, bất kì ngôn ngữ của dân tộc nào cũng đều sử dụng ẩn dụ với tư cách là công cụ để phát triển ngữ nghĩa, phát triển vốn từ phục vụ cho mình. Ẩn dụ cũng là phương tiện của tư duy để con người miêu tả thế giới, hiện thực hoá khả năng nhận thức thế giới, cải tạo thế giới và sáng tạo tinh thần. Việc ứng dụng lý thuyết ngôn ngữ học vào thực tiễn đã giúp các nhà ngôn ngữ học hiểu rõ được cấu trúc của ẩn dụ ý niệm với các miền nguồn khác nhau, trong số đó có ẩn dụ ý niệm với miền nguồn màu sắc. Miền nguồn là màu sắc một phương tiện hữu hiệu để con người nhận thức về thế giới xung quanh và khám phá chính bản thân mình trên nhiều phương diện khác nhau.

Tri thức về màu sắc là mảng hiện thực độc đáo được con người nhận thức và trở thành cơ sở cho sự tri nhận các ý niệm phức tạp trong đời sống tinh thần. Trong các nền văn hóa khác nhau, ý niệm màu sắc tồn tại như một ý niệm nguồn đã chuyển sang một phạm trù ý niệm mới về đời sống tinh thần của con người. Các thuộc tính cơ bản của màu sắc di chuyển sang một miền đích trừu tượng đó chính là tình cảm con người. Trong giới hạn của nghiên cứu, chúng tôi tập trung làm rõ ẩn dụ ý niệm cảm xúc con người là màu sắc trong thơ Trần Đăng Khoa, để qua đó thấy được "bức tranh" ẩn dụ ý niệm trong thơ Trần Đăng Khoa, có sự góp mặt của ẩn dụ ý niệm màu sắc.

2. Ý niệm cảm xúc con người là màu sắc trong thơ Trần Đăng Khoa

Ẩn dụ ý niệm, theo các nhà ngôn ngữ học tri nhận, không phải võ đoán mà dựa trên kinh nghiệm vật lí và kinh nghiệm văn hóa của chúng ta. Sự nhận thức về màu ở các ngôn ngữ dựa trên cảm nhận thị giác và quan điểm truyền thống văn hóa của từng cộng đồng người. Từ một ý niệm trừu tượng, cảm xúc được cụ thể hóa thành những mảng màu có thể tri giác được bằng thị giác. Trong tri nhận của người Việt, màu sắc được ghi nhận với nhiều phổ màu. Người Việt chủ yếu sử dụng cơ chế chi tiết hóa để cụ thể hóa một số thuộc tính miền nguồn màu sắc khi chiếu xạ đến đích cảm xúc. Với người Việt, cảm xúc có màu tương ứng với cảm nhận chủ quan của con người. Đây là cơ sở hình thành các ánh xạ màu sắc đến miền đích cảm xúc với các cung bậc khác nhau. Thơ Trần Đăng Khoa cũng không nằm ngoài khái niệm ấy. Thơ ông nhiều lần thể hiện cảm xúc thông qua màu sắc, đặc biệt là những bài thơ được sáng tác thời niên thiếu của ông.

Ẩn dụ cảm xúc con người là màu sắc trong thơ Trần Đăng Khoa xuất hiện trong 76 biểu thức ngôn ngữ có mang ẩn dụ ý niệm được thể hiện bằng bảng số liệu thống kê sau đây:

Bảng 1. Bảng thống kê ẩn dụ ý niệm cảm xúc con người là màu sắc trong thơ Trần Đăng Khoa

Miền nguồn là màu sắc	Miền đích là cảm xúc của con người	Số lần xuất hiện trong các biểu thức ngôn ngữ mang tính ẩn dụ	
		Số lần	Tỉ lệ%
Đỏ	Vui, phấn khích	22	28,95
Hồng	Vui, lãng mạn	8	10,53
Xanh	Hy vọng, niềm tin, ước muốn	39	51,31
Đen	Buồn, lo lắng	5	6,57
Xám	Buồn, sợ hãi	2	2,64
Tổng		**76**	**100**

Qua số liệu thống kê, chúng tôi nhận thấy có một đặc điểm chung của sự chiếu xạ từ miền nguồn màu sắc đến miền đích cảm xúc đó là độ sáng. Sắc độ của màu sắc khác nhau sẽ tương ứng với một loại cảm xúc khác nhau. Cụ thể, những màu sắc tươi, có độ sáng cao, mang tính nhiệt (thường là các loại màu nóng) thì được chiếu xạ đến các loại cảm xúc tích cực, vui sướng, phấn khích. Còn những mảng màu tối có độ sáng thấp và lạnh thường được dùng để diễn tả các loại cảm xúc tiêu cực, buồn, sợ hãi, lo lắng, mất mát. Cũng từ đây, ta có lược đồ chiếu xạ từ miền nguồn là màu sắc đến miền đích là cảm xúc.

Bảng 2. Lược đồ chiếu xạ từ miền nguồn đến miền đích của ẩn dụ ý niệm cảm xúc con người là màu sắc

Miền nguồn màu sắc	Miền đích là cảm xúc
Những mảng màu sáng, gam màu nóng	=>Cảm xúc tích cực
Những mảng màu tối, gam màu lạnh	=>Cảm xúc tiêu cực

Trần Đăng Khoa thông hiểu cảm xúc bằng những màu sắc có sắc độ khác nhau sẽ diễn tả một loại cảm xúc khác nhau. Miền nguồn này giúp chúng ta hiểu về ý niệm trừu tượng như cảm xúc một cách cụ thể hơn, có thể nhận biết bằng thị giác đó là màu sắc.

2.1. Màu sắc mang cảm xúc tích cực

Theo quy luật tâm lý, màu sắc và nhiệt độ ngoại cảnh có mối liên hệ với sự trải nghiệm cảm xúc của con người, những màu được coi là màu nóng (đỏ, cam, vàng) có tính nhiệt và độ sáng cao thường sẽ tạo cảm giác vui vẻ cho con người, tác động vào tâm lý khiến con người hoạt bát, năng động hơn. Ngược lại, những màu có tính nhiệt thấp - màu lạnh, trung tính về sắc độ như đen, xám thường gắn liền với những sự vật hiện tượng đặc thù bên ngoài (mây đen, trời xám, bầu trời tối đen…) sẽ tạo nên cảm giác u buồn, trầm mặc trong cảm xúc của con người. Do vậy, có thể nhận thấy trong thơ Trần Đăng Khoa, ẩn dụ mang cảm xúc tích cực/vui là những mảng màu sáng, được thể hiện ở các ẩn dụ thứ cấp: vui là màu đỏ và hồng, hy vọng là màu xanh.

Đỏ là màu rất đặc biệt, nó là một trong 7 thang màu cơ bản của hội họa, từ màu đỏ chúng ta có thể kết hợp với sáu màu còn lại tạo ra vô số các màu sắc khác nhau. Với biểu hiện dương tính rõ rệt về các thuộc tính cơ bản của màu như độ sáng, tính nhiệt, màu đỏ thường gợi lên sự liên tưởng đến cảm xúc tích cực bậc cao, vui sướng. Thông thường, con người cảm nhận hệ quả sinh lý của cảm xúc vui sướng, phấn khích thể hiện qua sự thay đổi trên nét mặt, đôi mắt, nhiệt độ cơ thể. Niềm vui khiến cơ thể con người thay đổi nhiệt độ (thân nhiệt tăng), khiến cho gương mặt đỏ lên, ánh mắt long lanh nên cảm xúc thường thể hiện "mừng ra mặt", "vui ra mặt". Với xu hướng ấy, con người đã dùng màu sắc có đặc tính nổi bật về sắc độ, tính nhiệt - màu đỏ để biểu đạt tính chất cảm xúc.

Ngoài ra, màu đỏ thường được coi là màu của sinh lực, của đam mê, tích cực. Những giá trị biểu đạt này của "đỏ" cùng với các thuộc tính tiêu biểu: sắc độ, độ bão hòa, tính nhiệt ảnh hưởng rất lớn đến cảm nhận của con người, đặc biệt là cảm nhận cung bậc cảm xúc tích cực, vui mừng của con người. Cách nhìn nhận, đánh giá giá trị của màu đỏ, cần nói thêm, thể hiện nét đặc thù của văn hóa cộng đồng ngôn ngữ. Trong tri thức của người Việt, màu đỏ thường gắn những sự kiện vui, thể hiện cảm xúc tích cực của con người. Và trong thơ của Trần Đăng Khoa cũng sử dụng màu đỏ để thể hiện những cảm xúc tích cực. Qua khảo sát 190 bài thơ trong *Tuyển tập thơ Trần Đăng Khoa*, chúng tôi nhận thấy, ẩn dụ ý niệm vui là màu đỏ có 22 trên 76 biểu thức ngôn ngữ mang tính ẩn dụ màu sắc, chiếm 28,95%. Có thể thấy, xu hướng trong thơ Trần Đăng Khoa là nhìn nhận giá trị tích cực trong cảm xúc vui mừng thông qua biểu thức ngôn ngữ gắn liền với màu đỏ:

(1) Nhà em treo ảnh Bác Hồ
Bên trên là một lá cờ đỏ tươi
Ngày ngày Bác mỉm miệng cười
Bác nhìn chúng cháu vui chơi trong nhà
(Ảnh Bác)

(2) Bác ơi! Cháu đến đây rồi
Ba Đình phượng đỏ, một trời tiếng ve
Cháu nghe Hà Nội vào hè
Hồ Gươm nước biếc, bốn bề hoa tươi
(Đất trời sáng lắm hôm nay)

(3) Bạn nhỏ nào đi qua
Vai bay khăng quàng đỏ
Tiếng chim hót đâu đó
Nghe ngọt vị ổi đào
(Cầu Cầm)

Qua một số dẫn chứng bằng thơ kể trên, có thể thấy rằng, ý niệm tích cực/vui là màu đỏ làm nổi bật lên những phương diện tích cực khác nhau trong cảm xúc vui sướng của con người. Miền nguồn với các thuộc tính nổi bật: sắc độ tươi sáng, tính nhiệt cao là những biểu hiện cụ thể làm rõ sự dâng cao của cung bậc cảm xúc vui vẻ, phấn khích trong tâm hồn con người (1), sự phấn khích, đam mê lý tưởng (2), sự thay đổi theo chiều hướng tích cực trong đời sống tinh thần của con người (3). Ẩn dụ ý niệm vui là màu sắc, do vậy, còn được biểu hiện ở ẩn dụ thứ cấp ý chí là màu đỏ thể hiện trong bài (1) và (2).

Trong cách tri nhận thông thường của người Việt, màu hồng không rực rỡ nồng nhiệt, cháy bỏng như màu đỏ. Màu sắc này mang đến cho người nhìn cảm giác dễ chịu, êm ả thường được gắn với những gì đẹp đẽ, thơ mộng, hạnh phúc. Qua khảo sát cho thấy, tác giả Trần Đăng Khoa cũng sử dụng màu hồng để chỉ niềm vui. Chúng tôi nhận thấy tác giả có xu hướng sử dụng màu hồng để thể hiện cách cảm nhận, đánh giá về tính chất tích cực cuộc sống. Màu hồng là miền nguồn chiếu xạ lên miền đích cảm xúc trong tư duy tác giả tương ứng với các tính chất như đẹp, mới, lãng mạn, ngọt ngào:

(*1) Ông trời nổi lửa đằng đông*
Bà Sân vấn chiếc khăn hồng đẹp thay
(Buổi sáng nhà em)

(2) Đầu hè không thấy giọt sương
Rung rinh cành táo đã ươm nắng hồng
(Kính tặng chú Tố Hữu)

(3) Trăng ơi…từ đâu đến?
Hay từ cánh rừng xa
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà
(Trăng ơi…từ đâu đến?)

Thông qua các ví dụ trên, chúng ta thấy màu hồng được "chú bé" Trần Đăng Khoa tri nhận là màu sắc đẹp khi miêu tả chiếc khăn trong bài thơ *Buổi sáng nhà em*, hay đó là sự lãng mạn nên thơ khi bước vào hiên nhà của chú Tố Hữu đầy thơ mộng và khi ấy chú bé Khoa cảm nhận được những tia nắng hồng gợi cho chúng ta cảm giác ấm áp khi tiết trời vào sắc hè. Không chỉ có vậy, màu hồng còn thể hiện sự ngọt ngào khi "chú bé" Khoa nhận thức về hình ảnh ánh trăng hiện lên như quả chín hồng ngọt ngào đang treo trước nhà mình.

Một ẩn dụ ý niệm màu sắc thể hiện cảm xúc tích cực nữa trong thơ Trần Đăng Khoa là màu xanh - gắn với hy vọng. Màu xanh được xem là màu của thiên nhiên, của sự sinh trưởng, sự tươi tốt, màu xanh được con người tri nhận gắn liền với những thuộc tính đem lại những khoái cảm tinh thần và theo truyền thống, nó là màu của hy vọng. Nghiên cứu thơ Trần Đăng Khoa, chúng tôi nhận thấy tác giả hay sử dụng các từ chỉ màu xanh để diễn tả niềm tin, hy vọng xanh tươi... Trong tổng số 76 biểu thức ngôn ngữ có chứa ẩn dụ ý niệm màu sắc thì có tới 39 biểu thức ngôn ngữ có chứa ẩn dụ ý niệm màu xanh, chiếm 51,31%. Đây là màu sắc có nhiều biểu thức ngôn ngữ nhất trong ẩn dụ ý niệm cảm xúc con người là màu sắc trong thơ Trần Đăng Khoa:

Thấy trời xanh biếc mênh mông
Cánh cò chớp trắng trên sông Kinh Thầy
Thấy đạn các chú giăng dày
Máy bay giặc Mĩ lăn quay thêm nhiều
(Góc sân và khoảng trời)

Cháu về lớp cũ, tường xây
Thông hào luồn dưới bóng cây xanh rờn
(Gửi theo các chú bộ đội)

Tiếng diều xanh lúa
Uốn cong tre làng
(Thả diều)

Trong thơ Trần Đăng Khoa, sắc xanh của bầu trời được dùng biểu trưng cho niềm tin, hy vọng, ước muốn cuộc sống tươi đẹp hơn với nhiều cấp độ khác nhau gắn với thuộc tính chuyên biệt về sắc độ của màu. Màu xanh biếc góp phần nâng ý nghĩa biểu trưng của màu xanh lên mức cao nhất, thể hiện trọn vẹn nhất các thuộc tính của cảm xúc ở miền đích. Màu xanh lục được coi là màu mát mẻ, màu của nước, của cây, của thiên nhiên gợi lên sự êm đềm, thư giãn, một chút kín đáo và riêng tư. Chính vì vậy, trong thơ Trần Đăng Khoa, màu xanh được dùng với nhiều tầng ý nghĩa biểu trưng khác nhau. Lựa chọn màu xanh để diễn tả về cuộc sống lao động chiến đấu trong bài thơ *Gửi theo các chú bộ đội*, hay về niềm tin vào tương lai đời sống sẽ được cải thiện, vụ mùa sẽ bội thu như trong bài thơ *Thả diều*. Có thể nói, màu xanh là màu gần gũi nhất với cuộc sống, là sắc màu kết nối con người đến gần với thiên nhiên tươi đẹp.

2.2. Màu sắc mang cảm xúc tiêu cực

Nếu các màu đỏ, hồng, xanh tương ứng với niềm vui, sự hạnh phúc thì các màu như đen, xám lại gắn với cảm xúc buồn, sự sợ hãi, niềm bi thương. Đen, xám là các màu thuộc tông màu tối. Màu đen được ứng dụng nhiều nhất trong mọi sự vật, sự việc của cuộc sống con người. Đó là màu tối nhất trong bảng màu của con người, đối lập hoàn toàn với màu trắng. Tri nhận phổ quát về màu đen gắn liền với sự huyền ảo, bí ẩn và đôi khi là cả tội ác, sự tăm tối, bất hạnh. Trong thơ Trần Đăng Khoa, màu đen, xám gợi lên tính chất tiêu cực của cuộc đời: thảm hại, xấu xa, tù túng, thất bại, bí ẩn, trở ngại (cuộc đời đen tối, cuộc đời xám xịt):

Sáng nào bom Mĩ dội
Phượng đổ ngổn ngang, mái trường tốc ngói
Mặt bảng đen lỗ vết bom bi
Thầy cầm súng ra đi
(Bàn chân thầy giáo)
Chúng tôi ngồi trên đảo sinh tồn
Bóng đen đen sẫm như gốc cây khô cháy
(Đợi mưa trên đảo sinh tồn)

Màu đen thường gợi nên sự u buồn, đen tối và một trong những ý nghĩa biểu trưng của màu đen là chết chóc, tàn phá, hủy hoại. Viết về chiến tranh, viết về cuộc chia xa giữa thầy và trò trong bài thơ *Bàn chân thầy giáo*, Trần Đăng Khoa đã chọn màu đen để khắc họa nên bức tranh đầy ám ảnh: *"Mặt bảng đen lỗ vết bom bi"*. Màu đen của chiếc bảng lẽ ra là nơi phấn trắng khắc ghi lên từng nét chữ, ươm mầm tri thức thì giờ chỉ còn lại một màu đen chết chóc, màu đen đầy tuyệt vọng của cách biệt, chia li.

Cũng cùng một màu đen ấy, *Đợi mưa trên đảo sinh tồn* đã khắc họa hình ảnh những *"bóng đen đen sẫm như gốc cây khô cháy"*. Màu đen trong bài thơ vừa thể hiện sự khắc khổ của con người, vừa tượng trưng cho sự đợi chờ trong vô vọng. Đó là màu của những đám mây đen, người lính hải đảo sống trong điều kiện thiếu nước ngọt khi nhìn bóng đen phía xa nơi có những cơn mưa thẳm và ánh sáng chớp mà thèm khát cơn mưa sẽ ghé ngang qua nơi mình sống. Như vậy, trong đoạn thơ, tác giả Trần Đăng Khoa đã sử dụng màu đen để thể hiện lên một nỗi buồn và những cuộc chia xa không mong muốn và đồng thời tố cáo tội ác của bọn xâm lược đã gây ra cuộc chia ly này. Ngoài ra, màu đen còn gợi lên sự gian khổ và những hy sinh thầm lặng của người lính trong công cuộc bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Không chỉ vậy, màu đen của những đám mây còn được tác giả sử dụng để khắc họa tâm trạng cảm xúc của nhân vật trữ tình:

Mây nhiệt đới đen rầm
Phóng như mũi lao
Và lạnh lẽo vầng mặt trời xa lạ…
Hắn bỗng thấy cuộc đời này - tất cả
Chán chường như một bát súp thiu
Lũ quan trên chỉ nghĩ đến ăn tiêu
Bọn quan dưới rặt một bầy hèn hạ
Và chủ nghĩa cộng sản như âm vang lạ
(Khúc nước lửa)

Nhà thơ Huy Cận khi viết bài thơ *Các vị La Hán chùa Tây Phương* cũng đã mượn màu đen để nói lên nỗi suy tư của nhân vật trữ tình về cuộc đời *"Các vị ngồi đây trong lặng yên/ Mà nghe giông bão nổ trăm miền/ Như từ vực thẳm đời nhân loại/ Bóng tối đùn ra trận gió đen"* một bức tranh đen tối của cuộc sống trăm bề khổ, bế tắc, đầy cách trở đến nỗi ngột ngạt dữ dội hiện ra trong tâm tưởng nhân vật trữ tình.

Trong đoạn thơ *Khúc nước lửa*, màu đen cũng được nhà thơ Trần Đăng Khoa sử dụng miêu tả đám mây, những đám mây đen rầm ảm đạm. Lẽ ra bầu trời ấy sẽ xanh màu hòa bình, nhưng giờ đây chỉ còn một màu đen bủa vây - màu đen của sự tăm tối mà chiến tranh phi nghĩa đã gây ra. Những đám mây âm u này *"Phóng như mũi lao"*, xem tên giặc Pháp như mục tiêu mà lao nhanh đến. Quang cảnh xung quanh tên lính Pháp ngập tràn màu đen của bóng tối dự báo tương lai đầy sự cách trở. Màu đen phủ kín cả không gian rộng lớn và màu đen rầm ấy cũng khắc họa sự mịt mờ trong tâm trạng của tên lính Pháp khi chợt nhận ra mình đã rơi vào hố đen sâu thẳm của tội lỗi khi tham gia chiến tranh, tham gia vào tội ác không dung, khiến bao người dân vô tội phải chịu cảnh nước mất nhà tan đau đớn. Đoạn thơ trên đã cho chúng ta thấy tinh thần yêu nước của Trần Đăng Khoa, thể hiện quan niệm: bọn thực dân Pháp - những kẻ giẫm lên hòa bình, giẫm lên quyền sống, quyền tự do con người sẽ không bao giờ có kết cuộc tốt đẹp. Và mọi cuộc chiến tranh vô nghĩa xuất phát từ sự độc tài, từ lòng tham vô đáy sẽ luôn thất bại trước ngọn cờ chính nghĩa.

Đã từ lâu trong tâm thức người Việt, màu đen thường đem lại cảm giác tội lỗi và được xem là biểu tượng của cái ác, thậm chí là cái chết.

Đi đâu cũng gặp người chết đói
Người bị giết khiêng về những năm đen tối
(Khúc nước lửa)

Không nằm ngoài tâm thức văn hóa đó, trong bài thơ màu đen đã được Trần Đăng Khoa dùng để nói về cái chết của những người dân vô tội và đồng thời tố cáo tội ác của bọn xâm lược. Câu thơ *"Những năm đen tối"* vừa chỉ thời gian, vừa mở ra không gian nhằm tái hiện lại hình ảnh nhân dân ta phải trong tình cảnh "một cổ hai tròng" cùng lúc bị đế quốc Pháp và phát xít Nhật cai trị, những người dân sống trong thời kì này chẳng khác gì sống trong địa ngục, cái chết vẫn luôn rình gập bên mình, nếu không bị bọn

giặc giết chết thì cũng bị chết đói. Quang cảnh người chết bị khiêng đi và xác chết nằm khắp nơi gợi cho người ta cảm xúc xót thương và phẫn nộ trước tội ác của bọn xâm lược.

Không chỉ màu đen mà màu xám trong thơ của Trần Đăng Khoa cũng gắn với cảm xúc buồn, sợ hãi, lo lắng… Một bầu trời xám xịt khiến hầu hết chúng ta thường có một tâm trạng giống nhau, gần giống với nỗi buồn. Trên thực tế, hầu hết các liên kết màu xám là tiêu cực.

(*1) Nửa đêm về sáng*
Mây xám nặng nề kéo về từng mảnh
Trời trốn đâu không thấy một giọt sao
Sóng táp lên bãi cát ào ào
(Khúc hát người anh hùng)
(2)Toán giặc chạy xô cả lại
Mặt chúng xám đi. Hớt hải
(Khúc hát người anh hùng)

Trong bài thơ *Khúc hát người anh hùng*, màu xám báo hiệu một điềm xấu, một điều nặng nề không tốt đẹp sắp diễn ra. Nó được thể hiện qua hình ảnh: *Mây xám nặng nề kéo*. Cũng cùng một màu xám ấy, nếu như ở đoạn thơ (1), nó dự báo về một tin không tốt lành, thể hiện tâm trạng lo lắng thì màu xám ở đoạn thơ (2) biểu trưng cho cảm xúc sợ hãi của bọn giặc khi bị đuổi đánh bất ngờ. Mang ý nghĩa gợi lên những điều không tươi sáng, màu xám đã được nhà thơ chọn để khắc họa hình ảnh không may mắn, hình ảnh chứa điềm xấu và khắc họa cảm xúc, tâm trạng tiêu cực của con người trong hai đoạn thơ (1) và (2) của *Khúc hát người anh hùng*.

Nhìn chung, thơ Trần Đăng Khoa cảm xúc lo lắng, sợ hãi được tri nhận thông qua miền nguồn màu sắc: Đen, xám. Gắn với màu đen thường là những cảm xúc sợ hãi, lo lắng sự bế tắc, u tối. Cũng như màu đen, màu xám trong thơ Trần Đăng Khoa cũng được tri nhận ở đặc tính tiêu cực nhiều hơn tích cực. Thông qua những mảng màu tối như đen, xám là cơ sở cho sự nhận diện các mặt tiêu cực của đời sống xã hội trong thơ Trần Đăng Khoa.

3. Kết luận

Có thể khẳng định rằng, màu sắc có ảnh hưởng đến tâm lí và cảm xúc của con người. Mỗi loại màu sắc có ý nghĩa và chức năng riêng gắn với từng trạng thái tâm lý khác nhau. Những phân tích về ẩn dụ ý niệm cảm xúc là màu sắc trong thơ Trần Đăng Khoa đã chỉ ra rằng các cảm xúc như vui vẻ, hy vọng, lạc quan, lo lắng, sợ hãi được thể hiện qua miền nguồn cụ thể là màu sắc. Đồng thời, kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng các màu sắc thể hiện cảm xúc tích cực/vui có số lượng vượt trội hơn so với các màu sắc thể hiện cảm xúc tiêu cực. Từ kết quả này, chúng tôi rút ra nhận xét rằng: trong thơ Trần Đăng Khoa thường có xu hướng viết về niềm vui, những điều tích cực hơn là những điều tiêu cực. Qua đó cho thấy nhân sinh quan của tác giả luôn hướng con người đến những cảm xúc tích cực, những điều tốt đẹp. Thơ Trần Đăng Khoa đã sử dụng màu sắc để chỉ các cảm xúc khác nhau vừa mang tính văn hóa dân tộc vừa có dấu ấn riêng trong lối tư duy của tác giả.

Nghiên cứu miền ý niệm màu sắc có ý nghĩa khoa học và thực tiễn, vì một mặt có thể góp thêm tư liệu cho việc nghiên cứu ý niệm màu sắc trong văn hóa dân tộc, mặt khác góp phần khẳng định giá trị của tác phẩm thơ Trần Đăng Khoa. Qua đây, chúng tôi cũng phần nào cung cấp cho người đọc những thông tin hữu ích về đời sống sinh hoạt, lao động sản xuất và cách tư duy của nhà thơ Trần Đăng Khoa nói riêng và của người Việt Nam nói chung thông qua ẩn dụ ý niệm màu sắc con người là cảm xúc.

Tài liệu tham khảo

Lakoff, G., & Johnson, M. (1980). *Metaphors we live by*. Chicago: Chicago University Press.

Lakoff, G., & Johnson, M. (2017). *Chúng ta sống bằng ẩn dụ* (Nguyễn Thị Kiều Thu biên dịch). Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh. (Quyển sách gốc được xuất bản năm 1980).

Lý, T. T. (2005). *Ngôn ngữ học tri nhận Từ lí thuyết đại cương đến thực tiễn tiếng Việt.* Hà Nội: NXB Khoa học xã hội.

Nguyễn, Đ. T. (2002). *Tìm hiểu đặc trưng văn hoá - dân tộc của ngôn ngữ và tư duy ở người Việt*. Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nguyễn, T. L. (2019). Ẩn dụ ý niệm tình yêu là màu sắc trong tiếng Việt. *Tạp chí Khoa học Đại học Phú Yên, 20*, 52- 58.

Nguyễn, T. L. (2022). *Ẩn dụ ý niệm màu sắc trong Tiếng Việt*. Trường Đại học Huế, Việt Nam.

Trần, V. C. (2007). *Ghi chép và suy nghĩ*. Hà Nội: NXB Khoa học xã hội.

Trần, Đ. K. (2018). *Tuyển thơ Trần Đăng Khoa*. Hà Nội: NXB Văn học.